

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” và văn bản số 8425/BCT-XTTM ngày 28/12/2021 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”. Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được đề ra tại Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”. Nâng cao nhận thức, năng lực, thống nhất hành động của các cấp, các ngành, hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại. Góp phần thực hiện tốt Đề án chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phải bám sát Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”. Nội dung Kế hoạch gắn với thực tiễn địa phương và thực trạng năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của các đơn vị, tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi nhất trong khuôn khổ quy định của pháp luật đối với hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi trong hoạt động xúc tiến thương mại, hoạt động tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số của tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của cơ quan xúc tiến thương mại thuộc tỉnh, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên cơ sở tham gia và kết nối có hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển thương mại của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

- Trên 50 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 50% trong số này phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.

- Hoàn thiện được cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh, kết nối có hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 10% các dịch vụ kết nối thị trường được tổ chức trên nền tảng kết nối, hỗ trợ 100 lượt doanh nghiệp.

- 10% số lượng hội chợ, triển lãm, lớp tập huấn được tổ chức trên môi trường số.

- Hỗ trợ được 150 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và đảm bảo thông tin.

- Trên 300 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 70% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh, với 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ năm 2022

1.1. Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng các tiêu chí, xây dựng kế hoạch thuê chuyên gia đánh giá hiện trạng và năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh, làm căn cứ đưa ra các giải pháp quản lý, các hoạt động hỗ trợ tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, các hoạt động

ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động XTTM cho phù hợp với tình hình địa phương.

1.2. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tại tỉnh Điện Biên

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác.

- Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về cơ chế, chính sách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

1.3. Nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại

- Tổ chức các hoạt động tập huấn về chuyển đổi số cho các đối tượng trực tiếp tham gia vào hệ sinh thái xúc tiến thương mại, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại đáp ứng với nhu cầu của từng đơn vị.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và tự động hóa trong công tác quản lý, điều hành của tỉnh; tăng cường an toàn, an ninh mạng phù hợp với những yêu cầu của thời kỳ kinh tế số.

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

1.4. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại của tỉnh bao gồm các thông tin về thị trường, ngành hàng, thông tin doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa chủ lực và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại.

2. Giai đoạn 2022 - 2025

2.1. Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; tuyên truyền, giới thiệu để doanh nghiệp biết đến và tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về cơ chế, chính sách ứng

dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu, tuyên truyền về Hệ sinh thái XTTM số.

2.2. Tiếp tục thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các Sở, ban, ngành doanh nghiệp trên địa bàn để triển khai có hiệu quả Quyết định 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; tổ chức các khóa đào tạo, tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; hỗ trợ thực hiện các giao dịch, khai thác thông tin, mở rộng thị trường, cơ hội kinh doanh trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, trên các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tổ chức các đợt học tập kinh nghiệm về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại, tham gia các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và tự động hóa trong công tác quản lý, điều hành của tỉnh; tăng cường an toàn, an ninh mạng phù hợp với những yêu cầu của thời kỳ kinh tế số.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi sản xuất sang xúc tiến thương mại, cung ứng dịch vụ trên các nền tảng số. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển giao công nghệ số, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp phát triển công nghệ số, từng bước hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp số.

- Tăng cường liên kết, hợp tác về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

2.3. Hoàn thiện thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số: Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại của tỉnh bao gồm các thông tin về thị trường, ngành hàng, thông tin doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa chủ lực và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại

2.4. Rà soát, đánh giá và đề xuất các dịch vụ và công cụ xúc tiến thương mại tại địa bàn phục vụ Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

2.5. Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp CNTT và các đơn vị cung ứng dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại

và các quy định, thủ tục hành chính hiện hành làm cơ sở tổ chức hội chợ, triển lãm trên môi trường số.

- Rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để phục vụ doanh nghiệp tốt hơn và nhanh hơn. Hoàn thiện phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành.
2. Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, khuyến công, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử và các chương trình, dự án khác.
3. Huy động nguồn xã hội hóa, huy động từ các nhà tài trợ, các tổ chức và kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp cùng với Bộ Công Thương - Cục Xúc tiến thương mại, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành chức năng liên quan triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét quyết định (cùng thời điểm xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN hàng năm). Tổ chức thực hiện và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Tài chính

- Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan theo quy định hiện hành.

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm do Sở Công Thương trình. Phối hợp với Sở Công Thương cùng các ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai hạ tầng công nghệ thông tin, hỗ trợ các sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động xúc tiến thương mại; triển khai chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu.

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng đảm bảo chất lượng phục vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các sở, ban ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xem xét, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh gắn với các nội dung của Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” trên địa bàn tỉnh Điện Biên hàng năm và giai đoạn 2022-2025.

- Đề xuất giải pháp, huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho các dự án ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp của tỉnh, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế, ngành hàng... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, khai thác đến cơ sở sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản và truy xuất được nguồn gốc, xuất xứ,...

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ XTTM như: kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản;

phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản,....

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Điện Biên

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai kế hoạch này đến các HTX trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, tư vấn, tạo điều kiện cho các HTX ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại, tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số. Liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị

7. Các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nội dung kế hoạch, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện kế hoạch trong phạm vi, nhiệm vụ quyền hạn được giao. Triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

8. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch đến các thành viên trong Hiệp hội, tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; phối hợp với các sở ngành có liên quan tham gia thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo ĐBP, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KT^(NMH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đức Toàn